

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 7 năm 2013

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2012 - 2013
và phương hướng năm học 2013 - 2014

I. TỔNG KẾT NĂM HỌC 2012-2013 - 2013

1. Tình hình tổ chức nhân sự

Đầu năm 2013, Đảng uỷ, Ban Giám hiệu nhà trường đã kiện toàn công tác nhân sự nhiệm kỳ 2012-2017, trong đó có công tác nhân sự Khoa VNH. Khoa đã có Ban chủ nhiệm Khoa mới gồm Trưởng khoa và 2 Phó trưởng khoa, 3 Trưởng bộ môn và HĐKH&ĐT Khoa gồm có 12 thành viên.

Tính đến cuối tháng 5/2013, số cán bộ, viên chức trong biên chế và hợp đồng với Trường của Khoa là 30 người, trong đó có 20 CB,VC nữ và 10 CB,VC nam. Về chức danh, học vị có 5 phó giáo sư – tiến sĩ (chiếm 16% số CBVC trong Khoa), 10 tiến sĩ (chiếm 33% số CBVC Khoa), 13 thạc sĩ (43% số CBVC) và 2 cử nhân (6% số CBVC). So với năm học trước, năm học này số CBVC của Khoa tăng thêm 4 người, số tiến sĩ tăng thêm 1 người. Tỷ lệ CBVC có trình độ từ tiến sĩ trở lên là 93%. Trong năm học qua Khoa có 4 GV đi giảng dạy, nghiên cứu và 1 GV đi học nghiên cứu sinh ở nước ngoài.

Bên cạnh số CBVC thuộc biên chế và hợp đồng với Trường, Khoa còn hợp đồng mời giảng tiếng Việt cho học viên ngắn hạn và hợp đồng làm công tác văn phòng với 20 thầy cô theo hình thức Khoa trả lương. Từ đầu năm 2013, lãnh đạo Khoa đã họp cùng Chi uỷ và Công đoàn Khoa xem xét lại công tác nhân sự, điều chỉnh việc hợp đồng mời giảng đối với các GV trên theo tiêu chuẩn và định hướng chiến lược về công tác nhân sự của Đại học Quốc gia và của Nhà trường.

2. Công tác giảng dạy

Hoạt động đào tạo tại Khoa gồm đào tạo cử nhân chính quy, đào tạo cử nhân chương trình trao đổi 2+2 và 3+1 với tổng số sinh viên năm học qua là 180 sinh viên, đào tạo cao học ngành VNH với 90 học viên và giảng dạy tiếng Việt, văn hóa Việt Nam cho khoảng 3000 lượt học viên và sinh viên thuộc các trường đại học các nước đến học ngắn hạn.

Đối với sinh viên chính quy, năm học qua Ban Chủ nhiệm Khoa tiếp tục sắp xếp, phân công một số thầy cô công tác chủ nhiệm lớp. Công tác chủ nhiệm đã được thực hiện tốt. Để đảm bảo công tác đào tạo và quản lý, giúp đỡ sinh viên trong học tập, ngoài cán bộ phụ trách công tác giáo vụ, Khoa còn phân công 1 Phó trưởng khoa phụ trách công tác sinh viên, thành lập Ban tư vấn để sẵn sàng tư vấn, giải quyết khó khăn cho sinh viên. Ngày 02/3/2013 Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Khoa đã tổ chức cuộc họp bàn bạc, trao đổi ý kiến và đi đến thống nhất điều chỉnh một số nội dung chương trình đào tạo bậc cử nhân và bậc cao học Việt Nam học, bàn về kế hoạch triển khai thực hiện công tác đào tạo từ xa qua mạng hệ cử nhân ngành Việt Nam học.

*** Đối với sinh viên bậc đại học hệ chính quy**

- Đầu năm học, số thí sinh trúng tuyển kỳ kiểm trình độ tiếng Việt để vào đại học năm học 2012-2013 do Trường tổ chức là 44 người (trong tổng số 46 thí sinh dự thi Trong số 44 thí sinh trúng tuyển, có 33 thí sinh theo học tại Khoa, 6 thí sinh học tại các khoa khác và 5 thí sinh xin bảo lưu kết quả tuyển sinh. Năm học qua số sinh viên chính quy hệ 4 năm theo học tại Khoa là 134 sinh viên. Đến cuối năm học, số sinh viên chính quy tốt nghiệp dự kiến là 24 sinh viên.

- Công tác giảng dạy, học tập, kiểm tra thi cử được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, quy chế.

- Vào cuối học kỳ 1, trước khi bước vào học kỳ 2 năm học 2012-2013, dưới sự tổ chức, hướng dẫn của các thầy cô trong Khoa, sinh viên năm thứ ba (khóa 2010-2014) và sinh viên lớp Pusan năm thứ hai đã đi thực tập thực tế tại Khánh Hòa. Đợt thực tập thực tế đạt kết quả tốt. Hầu hết các báo cáo thực tập thực tế đều được giáo viên hướng dẫn, giúp đỡ để sinh viên đầu tư, phát triển thành báo cáo khoa học trình bày tại Hội nghị Khoa học sinh viên tháng 4/2013.

*** Đối với hệ liên kết đào tạo bậc cử nhân VNH**

Năm học 2012-2013, Khoa tiếp tục thực hiện đạt kết quả tốt việc đào tạo chương trình cử nhân Việt Nam học theo dạng liên kết 2+2 và 3+1 với 3 trường: Đại học Ngoại ngữ Pusan, Đại học Chungwoon và Đại học Youngsan (Hàn Quốc). Tổng cộng số sinh viên được đào tạo theo dạng này trong năm học qua là 46 sinh viên (27 sinh viên chương trình 2+2 và 19 sinh viên chương trình 3+1). Trong số đó có 15 sinh viên hoàn thành chương trình vào tháng 6/2013 đang chờ xét cấp bằng tốt nghiệp. Khoa đã báo kết quả học tập từng học kỳ của mỗi sinh viên đến các Trường bạn.

*** Đối với bậc Cao học**

Năm học qua Khoa đã tiếp tục triển khai chương trình đào tạo cho học viên cao học Việt Nam học khóa thứ 8. Về tuyển sinh, có 15 học viên trúng tuyển kỳ thi cao học vào tháng 10/2012). Đến nay đã có 22 học viên các khóa từ khóa 1 đến khóa 5 bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ; một số học viên khác đang chuẩn bị bảo vệ. Học viên các khóa 5 và 6 cũng đang trong quá trình làm luận văn. Thông qua hình thức sinh hoạt seminar, Khoa đã giúp cho các học viên cao học định hướng nghiên cứu, chọn đề tài cho luận văn tốt nghiệp. Trong năm qua, tổng số học viên theo học tại Khoa là 104 người, trong đó có 15 học viên nước ngoài.

*** Đối với hệ không chính quy:**

- Học viên đến đăng ký học tiếng Việt tại Khoa không sụt giảm dù tình hình kinh tế, chính trị trên thế giới tiếp tục khó khăn, nhất là tình hình căng thẳng trên bán đảo Triều Tiên – quốc gia có số ượng sinh viên, học viên theo học đông nhất tại Khoa. Từ tháng 9/2012 đến tháng cuối tháng 6/2013 có 2.674 lượt người (1.329 học viên) đến đăng ký học.

- Trong năm học qua (tính từ tháng 9/2012 đến hết tháng 6/2013) Khoa cũng đã tiếp nhận và giảng dạy tiếng Việt và văn hóa Việt Nam cho sinh viên của các đoàn ĐH Ritsumeikan Asia-Pacific (APU), Kokushikan (Nhật Bản), Loyala, CSA (Hoa Kỳ), Nanyang (Singapore), Campuchia, BSRU (Thái Lan), ANU (Australia) với gần 100 sinh viên.

3. Công tác nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ:

Công tác nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ luôn được coi trọng.

Về đề tài NCKH:

- Đội ngũ CBGV Khoa chủ trì **8** đề tài NCKH (trong đó có 4 đề tài cấp Trường, 2 đề tài cấp ĐHQG-HCM (1 đề tài đã được nghiệm thu), 1 đề tài cấp Bộ (Bộ GD-ĐT, 1 đề tài cấp tỉnh thành (Sở KH-CN TPHCM)

Về hội thảo:

- Phối hợp với ĐH Quốc gia Úc (ANU) tổ chức Hội thảo Quốc tế “Những thay đổi và thách thức trong nghiên cứu và giảng dạy tiếng Việt” (Changes and challenges in research and teaching Vietnamese), tại ANU, Canberra, Úc. (20/12/2012).

- Tổ chức Hội thảo Khoa học dành cho cán bộ trẻ, học viên cao học vào ngày 08/12/2012 với tổng số **11 báo cáo**; có 10 báo cáo được trình bày tại hội thảo, trong đó có 3 báo cáo viên là HVCH/ NCS là người nước ngoài (Mỹ, Hàn Quốc, Nhật Bản).

- Tổ chức Hội thảo SV NCKH (13/04/2013), có **14 đề tài** (gồm 5 đề tài cấp Trường, 9 đề tài cấp Khoa).

Về công bố NCKH:

- Tiến hành công bố từng bước tất cả bài viết KH của giảng viên từ trước đến nay trên website Khoa.

- Xuất bản sách *Nghiên cứu và giảng dạy Việt Nam học và tiếng Việt* (kỷ yếu hội thảo khoa học 2011), Nhà xuất bản Tổng hợp TPHCM, 09/2012.

- Xuất bản sách *Những thay đổi và thách thức trong nghiên cứu và giảng dạy tiếng Việt* (Changes and challenges in research and teaching Vietnamese), Nhà xuất bản ĐHQG- TPHCM, 12/2012.

- Xuất bản sách *Phương pháp và nội dung giảng dạy Việt Nam học và tiếng Việt* (kỷ yếu hội thảo khoa học 2012), Nhà xuất bản Khoa học Xã hội Hà Nội, dự kiến ấn hành vào giữa tháng 7/2012 (hiện đang được Nhà xuất bản dàn trang).

- Triển khai công tác in Tạp chí Khoa học và Công nghệ - ĐHQG-HCM, số chuyên đề Việt Nam học (dự kiến ấn hành tháng 09/2013); in Tuyển tập Việt Nam học (dự kiến ấn hành tháng 12/2013)

Năm học qua, có **33** báo cáo của giảng viên được công bố trên các tạp chí, tập san và kỷ yếu khoa học.

Về tổ chức chuyên đề:

- Chuyên đề *Cách nói lịch sự trong tiếng Việt* (21/7/2012) do GS. Quyên Di Chúc Bùi (Đại học CSU Long Beach – Mỹ) trình bày.

- Chuyên đề *Hệ thống ngữ âm tiếng Hàn Quốc – Lỗi phát âm của người Hàn học tiếng Việt và người Việt học tiếng Hàn* (01/12/2012) do TS. Cho Myeong Sook (Trung tâm Hàn ngữ Sejon) trình bày.

- Chuyên đề *Interactive Attitude in Spoken Conversation* (03/12/2012) do PGS.TS. Duck-Young Lee (Đại học Quốc gia Úc) trình bày.

- Chuyên đề *Kỹ thuật phân tích khối liệu ngôn ngữ với phần mềm PRAAT* (22/6/2013) do PGS.TS. Marc Brunelle (ĐH Ottawa, Canada) trình bày.

Ngoài ra, Khoa còn đẩy mạnh **hoạt động nghiên cứu của Phòng thực nghiệm Ngữ âm học**, triển khai việc nghiên cứu ngữ âm các ngôn ngữ dân tộc.

4. Về công tác tài chính, cơ sở vật chất – kỹ thuật

- Năm học qua, tuy có những khó khăn cả về khách quan và chủ quan, nhưng với sự nỗ lực của toàn thể cán bộ, giáo viên, Khoa đã đạt mức thu đúng kế hoạch và chỉ tiêu của Nhà trường, thực hiện đầy đủ việc nộp nghĩa vụ tài chính với Trường.

- Khoa đã bố trí phòng Tư liệu, phòng Lab có người trực để phục vụ cho việc nghiên cứu và học tập của GV và HV/SV của khoa.

- Năm học qua Khoa tiếp tục trang bị cơ sở vật chất phục vụ công tác chuyên môn: trang bị thêm máy LCD hoặc màn chiếu tại các phòng học, bổ sung, nâng cấp server, tiếp tục bổ sung hoàn thiện website của Khoa, hoàn thiện phần mềm quản lý sinh viên, xây dựng xong phần mềm quản lý hoạt động đào tạo từ xa (tháng 6/2013).

5. Về công tác xã hội, đoàn thể

- Đầu năm 2013, theo kế hoạch hoạt động của Đảng ủy, Chi bộ VNH-TTNCVN-ĐNA đã tiến hành Đại hội chi bộ và bầu Chi ủy gồm 1 bí thư, 1 phó bí thư và 1 chi ủy viên.

- Chi bộ Khoa luôn chăm lo xây dựng và phát triển đội ngũ. Năm học qua Chi bộ đã sinh hoạt, làm thủ tục đề nghị Đảng ủy cấp trên xem xét kết nạp 2 GV. Theo kết quả xét duyệt của Đảng ủy cấp trên, chi bộ đã tổ chức kết nạp 1 quần chúng vào Đảng, còn 1 quần chúng đang chờ kết quả thẩm tra của Đảng ủy ĐHQG TPHCM.

- Công đoàn Khoa thường xuyên chăm lo đời sống tinh thần và vật chất cho công đoàn viên của Khoa, tổ chức thăm hỏi, động viên tinh thần khi có cán bộ, giáo viên hay người thân của họ đau ốm; tặng quà cho các cháu thiếu nhi là con CBVC công tác tại Khoa nhân ngày 1/6 v.v. Giới thiệu Công đoàn Trường xem xét, kết nạp vào Công đoàn các CBGV đủ điều kiện.

- Năm học qua, tiếp tục phát huy tinh thần tương thân tương ái, CBVC và sinh viên Khoa đã nhiệt tình đóng góp giúp đỡ, ủng hộ các cá nhân, đơn vị trong và ngoài Trường: ủng hộ đồng bào bị thiên tai lũ lụt, ủng hộ Quỹ học bổng Nguyễn Đức Cảnh, ủng hộ Quỹ người nghèo, ủng hộ hoạt động của Hội Sinh viên Trường v.v... CBGV của Khoa đã quyên góp và xây dựng 1 nhà Đại đoàn kết ở xã Thành Thới A, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Bến Tre...

- Tháng 12/2012, Ban chủ nhiệm Khoa kết hợp với Công đoàn Khoa đã làm nòng cốt trong việc vận động và tổ chức *Ngày hội Việt Nam học*. Chương trình này đã gây được tiếng vang lớn và thu hút được sự quan tâm của sinh viên trong và ngoài trường. Đã tổ chức thành công cuộc thi hát Karaoke SV mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/2012). Khoa cũng đã tổ chức tốt chuyến đi nghỉ mát cho cho thầy cô giáo tại Mũi Né trong 3 ngày đầu tháng 7/2013.

6. Hoạt động đảm bảo chất lượng

Sau khi chương trình đào tạo Việt Nam học được kiểm định và đạt chuẩn AUN-QA, Khoa đã rút kinh nghiệm để tiếp tục phát huy những việc đã làm tốt, khắc phục những khó khăn, hạn chế để đảm bảo duy trì và phát triển chất lượng đào tạo và các hoạt động khác.

- Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Khoa đã họp (ngày 02/3/2013) rà soát và điều chỉnh chương trình giáo dục đối với bậc cử nhân và bậc cao học của Khoa: thống nhất tách học phần thực tập thực tế 4 tín chỉ thành hai học phần thực tập và thực tế riêng với mỗi học phần 2 tín chỉ; đưa 2 học phần tự chọn “Văn học dân gian Việt Nam” và “Truyện ngắn Việt

Nam hiện đại” thành 2 học phần bắt buộc, Tại buổi họp nói trên, hoạt động cải tiến theo khuyến cáo của đoàn đánh giá ngoài sau 1 năm đạt chuẩn AUN-QA cũng đã được thông qua.

- Tháng 10/2012, Khoa đã thành lập Ban liên lạc cựu sinh viên và nhà tuyển dụng gồm có 4 người. Ban liên lạc đã tổng hợp được tất cả những thông tin về nhà tuyển dụng, gửi phiếu khảo sát đến nhà tuyển dụng. Tháng 6/2013, Khoa đã tổ chức Hội nghị nhà tuyển dụng và cựu sinh viên với sự tham dự của hơn 30 người với 15 ý kiến đóng góp trực tiếp và nhiều ý kiến đóng góp qua phiếu và văn bản. Khoa cũng đã cập nhật thông tin của sinh viên và nhà tuyển dụng trên website của Khoa. Ban Tư vấn và hỗ trợ sinh viên, Ban phụ trách các hoạt động ngoại khóa cũng có nhiều hoạt động tích cực.

- Khoa thường xuyên theo dõi quá trình giảng dạy của giảng viên, tổ chức cho các thầy cô thuộc cả 3 bộ môn tham gia dự giờ; theo dõi quá trình ra đề thi, coi thi, chấm thi, trả điểm thi; thực hiện công tác cố vấn học tập, tiếp sinh viên, công tác chủ nhiệm lớp. Riêng hoạt động liên quan đến đề thi ABC và thi kiểm tra đầu vào tiếng Việt, Khoa đã thành lập Ban đề thi gồm 5 thành viên. Theo kế hoạch, sau 1 năm hoạt động, Ban đề thi sẽ bổ sung, làm mới ngân hàng đề thi tiếng Việt của Khoa.

- Khoa cử cán bộ tham gia các buổi tập huấn do Nhà Trường tổ chức về công tác đánh giá học tập, về công tác sinh viên.

- Khoa đã tiến hành việc cập nhật cơ sở dữ liệu, rà soát và chỉnh sửa các quy trình hoạt động cốt lõi và biểu mẫu của Khoa.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NĂM HỌC 2013-2014

Phương hướng chung cho công tác năm học 2012-2013 của Khoa là tiếp tục phát huy những ưu điểm, thuận lợi sẵn có, đồng thời cố gắng khắc phục, vượt qua những khó khăn, hạn chế để mọi hoạt động của Khoa đạt được kết quả tốt hơn. Tinh thần chung là Khoa sẽ triển khai tất cả các mặt hoạt động của Khoa, có kế hoạch, quy trình làm việc cụ thể và trên cơ sở sự phân công, phân nhiệm rõ ràng cho các thành viên trong Ban Chủ nhiệm Khoa, trong nhóm nghiệp vụ - văn phòng; đồng thời phổ biến, quán triệt nội dung công tác của Khoa đến toàn thể đội ngũ cán bộ, giảng viên trong Khoa. Các mảng công tác cụ thể như sau:

1. Về công tác giảng dạy:

Xác định nhiệm vụ giảng dạy là nhiệm vụ trung tâm của Khoa, nhằm thu hút ngày càng nhiều người thuộc các hệ đến học tại Khoa. Trong năm học 2013-2014, Khoa sẽ tiếp tục cải tiến công tác biên soạn, chỉnh lý giáo trình, đề cương môn học, tài liệu giảng dạy, nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên và kết quả học tập của sinh viên; trong đó chú ý công tác chuẩn bị cho việc triển khai thực hiện đào tạo từ xa; tổ chức lấy ý kiến phản hồi của sinh viên/học viên về chương trình và chất lượng đào tạo các hệ, các bậc học, theo dõi tình hình việc làm của sinh viên/học viên sau khi tốt nghiệp.

*** Đối với đào tạo Đại học**

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chương trình đào tạo.

- Tiếp tục hoàn chỉnh các đề cương môn học, tiến tới biên soạn giáo trình hoàn chỉnh cho các môn học; những môn học chưa biên soạn được giáo trình thì phải có đầy đủ tập bài giảng để phục vụ, hướng dẫn việc học tập cho sinh viên.

- Tổ chức tiếp nhận SV mới trúng tuyển kỳ thi năm 2013 vào đầu tháng 9/2013, tổ chức sinh hoạt đầu khóa giúp sinh viên mới hiểu về Trường, về Khoa, về chương trình học, quy chế đào tạo, kỷ luật học tập...

- Tiếp nhận và tổ chức giảng dạy sinh viên Pusan khóa 13 (2013-2015) ở học kỳ 1; tiếp nhận sinh viên Chungwoon và sinh viên Youngsan các khóa tiếp theo ở học kỳ 2.

- Đảm bảo tổ chức việc giảng dạy, học tập và thi cử diễn ra đúng tiến độ và nghiêm túc; lên kế hoạch giảng dạy cho học kỳ 2 năm học 2013–2014 trong tháng 11/2013.

- Tổ chức tốt công tác thực tập thực tế cho sinh viên năm thứ 3 (khóa 2011-2015) vào tháng 01/2014.

- Hoàn thiện đề án đào tạo Cử nhân Việt Nam học từ xa qua mạng; triển khai thành công trong năm học 2013-2014.

*** Đối với hệ không chính quy:**

- Có kế hoạch giảng dạy các môn tiếng Việt và các chuyên đề văn hóa cho các đoàn sinh viên nước ngoài đến học tập tại Khoa một cách khoa học, cụ thể; lưu ý chất lượng chuyên đề (mời giảng kết hợp với đội ngũ của Khoa);

- Tiếp tục rà soát, chỉnh lý và hoàn thiện hệ thống các giáo trình tiếng Việt; tiếp tục hoàn thiện quy trình tiếp nhận hồ sơ, đào tạo, cấp giấy chứng nhận/chứng chỉ.

- Bổ sung tài liệu giảng dạy cho phòng Lab của khoa và phòng đọc (sách cũ + trên 100 đầu sách bằng tiếng Anh chuẩn bị nhận);

- Duy trì việc tổ chức tốt các kỳ thi chứng chỉ tiếng Việt A, B, C 2 tháng/lần;

- Phối hợp tổ chức tốt các lớp giảng dạy tiếng Việt tại cơ sở Phú Mỹ Hưng.

*** Đối với đào tạo Sau Đại học:**

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chương trình đào tạo Cao học ngành Việt Nam học, hoàn thiện các đề cương môn học.

- Tổ chức đào tạo cao học ngành Việt Nam học cho các khóa tiếp theo, đảm bảo công tác đào tạo với chất lượng cao.

- Tạo điều kiện giúp những học viên hoàn thành khóa học, bảo vệ luận văn đúng hạn.

- Tiếp tục có kế hoạch giúp đỡ, hướng dẫn học viên Cao học trong học tập/nghiên cứu ngay từ giai đoạn đầu. Trong đó có việc giúp học viên sớm xác định đề tài luận văn Cao học; tổ chức sinh hoạt seminar cho học viên các khóa nhằm giúp các học viên có sự định hướng và chuẩn bị tốt cho việc làm luận văn.

- Xây dựng đề án đào tạo tiến sĩ chuyên ngành Việt Nam học (đầu năm 2014).

2. Công tác nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ

Tiếp tục có những biện pháp khuyến khích cán bộ, giáo viên, giúp đỡ sinh viên tích cực tham gia công tác nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

- In 2 tạp chí và 1 tuyển tập VNH nhân kỷ niệm 15 năm thành lập Khoa.

- Đăng ký thành công ít nhất 2 đề tài NCKH, trong đó có 1 đề tài loại C với kinh phí lớn.

- Có ít nhất 60 bài báo khoa học của CBVC Khoa được công bố, trong đó ít nhất là 3 bài báo được công bố trên tạp chí quốc tế.

- Tổ chức khai thác hiệu quả phòng Ngữ âm học thực nghiệm; tổ chức ít nhất 5 bồi báo cáo chuyên đề khoa học của các chuyên gia nước ngoài và trong nước;

- Tổ chức tốt Hội thảo khoa học về Việt Nam học cấp khoa (tháng 8/2014)., hội thảo KHSV - Cử CBVC tham gia các khoá học bồi dưỡng nghiệp vụ do ĐHQG, Trường và các nơi khác tổ chức (Khoa lo kinh phí).

3. Công tác tài chính, cơ sở vật chất – kỹ thuật

- Về tài chính, giữ vững việc thực hiện tốt quy chế thu – chi tài chính theo quy định của Nhà nước; phấn đấu tiếp tục đạt và vượt mức chỉ tiêu kế hoạch thu tài chính do Nhà trường quy định, nộp nghĩa vụ với Trường đầy đủ và đúng hạn; góp phần nâng cao thu nhập cho toàn thể CBVC của Khoa. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ khoa, phù hợp với tình hình mới.

- Về cơ sở vật chất – kỹ thuật, đầu tư chỉnh sửa các phòng học tại tầng 3 khu nhà C, điều chỉnh lại các phòng làm việc, phòng học, phòng chuyên môn,...; trang bị đầy đủ phương tiện phục vụ tốt cho công tác giảng dạy; sửa chữa, thay mới trang thiết bị đã cũ.

4. Về tổ chức nhân sự

- Ổn định nhân sự của Khoa theo hướng không tăng về số lượng, nâng cao chất lượng đội ngũ. Có kế hoạch cụ thể để trong năm tới Khoa có thêm ít nhất 2 PGS, 2 TS. Các thầy cô còn trong độ tuổi thi NCS.

- Việc bổ sung nhân sự cho Khoa đảm bảo phù hợp nhu cầu công tác và đúng tiêu chuẩn quy định chung của Nhà trường, của ĐHQG-HCM.

5. Về công tác xã hội, đoàn thể:

- Giữ vững tinh thần đoàn kết, sự trong sạch, vững mạnh của tập thể Khoa. Chi bộ, Công đoàn tổ chức sinh hoạt đều đặn; tiếp tục bồi dưỡng và giúp đỡ những cán bộ, giáo viên còn lại đứng vào hàng ngũ của Đảng, của Công đoàn.

- Tổ chức thực hiện tốt các cuộc vận động của Công đoàn các cấp.

- Vận động mọi cán bộ, giáo viên trong Khoa nhiệt tình tham gia vào các phong trào thi đua như văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; tham gia các câu lạc bộ, các phong trào đền ơn đáp nghĩa, quyên góp xây dựng nhà tình thương cho người nghèo, quyên góp cứu trợ đồng bào bị thiên tai, ủng hộ các quỹ vì người nghèo, quỹ học bổng dành cho học sinh, sinh viên nghèo, vượt khó v.v....

6. Hoạt động đảm bảo chất lượng

Tiếp tục rà soát và thực hiện đúng các quy trình hoạt động của Khoa trên các mặt công tác, nhất là về chương trình đào tạo, đề cương chi tiết từng môn học, công tác tổ chức triển khai giảng dạy, việc ra đề, coi thi chấm thi và đánh giá kết quả học tập của sinh viên...

Trên đây là kế hoạch, phương hướng cơ bản cho hoạt động năm học mới. Căn cứ vào tình hình nhiệm vụ cụ thể từng học kỳ, từng quý, từng tháng, Ban Chủ nhiệm Khoa sẽ có chương trình công tác cụ thể. Toàn thể lãnh đạo và cán bộ, viên chức của Khoa đồng lòng, nỗ lực phấn đấu thực hiện, hoàn thành tốt phương hướng, nhiệm vụ công tác năm học 2013-2014 nêu trên.

7. Tổ chức thật tốt Lễ kỷ niệm 15 năm thành lập Khoa vào cuối năm 2013.

TRƯỞNG KHOA

Lê Khắc Cường